

I. Write the words (Viết từ)



1..... 2 3..... 4..... 5..... 6.....

II. Read and match (Đọc và nối các câu)

- | | |
|---------------------|-------------------------|
| 1. How are you ? | a. Good morning, Benny. |
| 2. Thank you . | b. a teacher. |
| 3. I'm | c. Fine, thank you. |
| 4. My name's Benny. | d. You're welcome. |

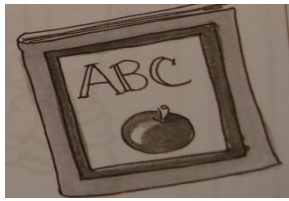
1. _____ 2. _____ 3. _____ 4. _____

III. Complete the words (Hoàn thành các từ)

ay,ue , ow, oo, ni, ea

1. b_k
2. cr_on
3. mor_ng
4. S__
5. t__cher
6. h__

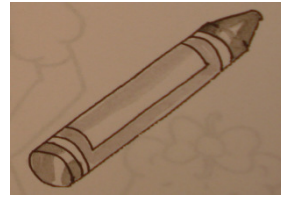
IV. Circle the right words (Khoanh tròn từ đúng)



a book



a boy



a puppet

a crayon

a girl

a crayon

V. Put the words in order (Sắp xếp các từ)

1. you / are / How / ? /

.....

2. name / My / Nam / is / . /

.....

3. am / I / a / boy / . /

.....

4. Good / Sue / morning / , / . /

.....

*****//*****